

Số: 14/2020/QĐST-DS

*Châu Thành A, ngày 26 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn M

Địa chỉ: Ấp 4A, thị trấn B, huyện C, tỉnh H

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vận tải xăng dầu T

Địa chỉ: Ấp 4A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Đại diện theo pháp luật: ông Trần Văn L - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: số 15/179, đường T, Phường X, Quận N, thành phố C.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Trần Thị S

Địa chỉ: Ấp 4A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Hậu G

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vận tải xăng dầu T do ông Trần Văn L làm giám đốc đồng ý tự nguyện tháo dỡ, di dời toàn bộ công trình kiến trúc trên đất lấn chiếm tại vị trí 2 và vị trí 3 diện tích 30,05m<sup>2</sup> theo mảnh trích đo địa chính số đồ số 24/CNVP.ĐKĐĐ ngày 10/6/2020 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C, H, đồng ý tự nguyện tháo dỡ, di dời phần công trình kiến trúc trên đất với chiều dài một cạnh là 0,10m + 0,90m, chiều ngang một cạnh là 1,60m + 0,30m, chiều ngang là 21m là phân hàng rào có kết cấu khung sắt tiền chế, mái tol, vách tường lững + tol và phần nền bê tông xi măng, không yêu cầu ông M bồi thường thiệt hại. (kèm mảnh trích đố số 24/CNVP.ĐKĐĐ ngày 10/6/2020 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C)

2. Chi phí xem xét thẩm định: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vận tải xăng dầu T do ông Trần Văn làm giám đốc phải chịu là 3.000.000đồng để trả lại cho ông Nguyễn Văn M

3. Án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Văn M được nhận lại 300.000đồng theo biên lai thu số 0002229 ngày 04/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C . Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vận tải xăng dầu T do ông Trần Văn L làm giám đốc tự nguyện chịu án phí là 300.000 đồng.

- Kể từ ngày ông Nguyễn Văn M có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thì bị đơn còn phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ theo Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND h.Châu Thành A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thanh Kính**